

## Bài tập khai báo thuế GTGT

**Bài tập 1:** Cty ABC có hoạt động SX phần mềm và hoạt động KD máy vi tính;  
Hãy xác định số thuế GTGT được khấu trừ của tháng 11/2009 của Cty ABC trong trường hợp:

1. Thuế GTGT mua vào dùng cho hoạt động mua bán máy vi tính: 100 trđ;
2. Thuế GTGT mua vào dùng cho hoạt động sản xuất phần mềm 40 triệu đồng;
3. Thuế GTGT mua vào dùng chung cho cả 2 hoạt động vừa sx phần mềm vừa mua bán máy tính: 50 trđ;
4. Trong tháng 11/2009, Cty có doanh thu SX phần mềm 500 trđ, doanh thu mua bán máy tính 1.5 tỷ đồng.

**Bài tập 2:** Trong tháng 10/2009 tại Công ty TNHH Hoàn Thịnh, MST: 0302588638, địa chỉ: 100 Hùng Vương, Q5, TP. HCM (nộp thuế theo phương pháp khấu trừ) có số liệu như sau:

### I. Mua vào.

1. Hoá đơn số 23819, ký hiệu BE/2007N, ngày 02/10/2009, đơn vị bán: Cty TNHH TM Than Sài Gòn, MST: 0302535555, mặt hàng: Than, doanh số mua chưa thuế 1.400.000, thuế GTGT 5%: 70.000đ;
2. Hoá đơn số 821309, ký hiệu CQ/2009N, ngày 04/10/2009, đơn vị bán: Cty Thông tin di động, MST: 0100686209, mặt hàng: cước điện thoại, doanh số mua chưa thuế 740.560, thuế GTGT 10%: 74.056đ;
3. Hoá đơn số 23823, ký hiệu RG/2009N, ngày 14/10/2009, đơn vị bán: Cty TNHH TM Than Sài Gòn, MST: 0302535555, mặt hàng: Than, doanh số mua chưa thuế 11.240.600, thuế GTGT 5%: 562.030đ;
4. Hoá đơn số 38637, ký hiệu SA/2009N, ngày 17/10/2009, đơn vị bán: Cty TNHH Kim Hà, MST: 0302122244, mặt hàng: Mật rỉ, doanh số mua chưa thuế 44.761.905, thuế GTGT 5%: 2.238.095đ;
5. Hoá đơn số 102992, ký hiệu CD/2009-T, ngày 26/10/2009, đơn vị bán: Cty điện lực Hóc Môn, MST: 0300951119, mặt hàng: điện, doanh số mua chưa thuế 23.873.790, thuế GTGT 10%: 2.387.379đ;
6. Hoá đơn số 102992, ký hiệu DD/2009-T, ngày 04/05/2009, đơn vị bán: Cty CP Vĩnh Phát, MST: 0301555777, mặt hàng: tiếp khách, doanh số mua chưa thuế 10.000.000, thuế GTGT 10%: 1.000.000đ;
7. Hoá đơn số 998832, ký hiệu AN/2007N, ngày 27/10/2009, đơn vị bán: Nhà hàng Cây dừa, MST: 3600303428, mặt hàng: tiếp khách, doanh số 762.000đ (hoá đơn bán hàng thông thường).

### II. Bán ra.

1. Hoá đơn số 96157, ký hiệu RE/2007N, ngày 10/10/2009, đơn vị mua: Cty TNHH Hoàng Đạt, MST: 3900320343, mặt hàng: Gaz, doanh số bán chưa thuế 6.686.000, thuế GTGT 5%: 334.300đ;
2. Hoá đơn số 96158, ký hiệu RE/2007N, ngày 14/10/2009, đơn vị mua: Cty TNHH JLG Bình Dương, MST: 3700477354, mặt hàng: Gaz, doanh số bán chưa thuế 24.450.697, thuế GTGT 5%: 1.222.535đ;

3. Hoá đơn số 96159, ký hiệu RE/2007N, ngày 20/10/2009, đơn vị mua: Cty TNHH Nông sản thực phẩm, MST: 0301419274, mặt hàng: Gaz, doanh số bán chưa thuế 3.047.620, thuế GTGT 5%: 152.380đ;
4. Hoá đơn số 96160, ký hiệu RE/2007N, ngày 25/10/2009, đơn vị mua: Cty TNHH Tường Trung, MST: 0301769800, mặt hàng: điện tiêu thụ, doanh số bán chưa thuế 27.033.945, thuế GTGT 10%: 2.703.394đ.
5. Trong tháng Công ty có xuất hoá đơn trả lại hàng (lô hàng tháng 9/2009), hoá đơn số 96161, ngày 26/10/2009, đơn vị : Công ty TNHH Bửu Thắng, MST: 0301222555, số tiền 10.000.000, thuế GTGT 1.000.000 đồng.

Biết rằng thuế GTGT còn được khấu trừ tháng 09/2009 chuyển sang là 5.000.000 đồng. Anh/ chị hãy lập báo cáo thuế tháng 10/2009 của Công ty Hoàn Thịnh (Tờ khai 01/GTGT, Phụ lục 01-1-GTGT, 01-2/GTGT)

**Bài tập 3:** Lấy số liệu của bài tập 2, giả định kế toán khai báo thuế của Công ty Hoàn Thịnh đã nộp tờ khai thuế tháng 10/2009 vào ngày 11/11/2009, đến ngày 19/11/2009 phát hiện đã kê khai hoá đơn 96159 ngày 20/10/2009 trùng 02 lần, dẫn đến số thuế GTGT đầu ra tăng thêm 152.380 đồng.

**Công ty Hoàn Thịnh phải làm gì để điều chỉnh lại tờ khai thuế tháng 10/2009 đã nộp cho cơ quan thuế?**

**Bài tập 4:** Lấy số liệu của bài tập 2, giả định kế toán khai báo thuế của Công ty Hoàn Thịnh đã nộp tờ khai thuế tháng 10/2009 vào ngày 11/11/2009, đến ngày 29/11/2009 phát hiện đã kê khai hoá đơn 96159 ngày 20/10/2009 trùng 02 lần, dẫn đến số thuế GTGT đầu ra tăng thêm 152.380 đồng.

**Công ty Hoàn Thịnh điều chỉnh lại tờ khai thuế tháng 10/2009 đã nộp cho cơ quan thuế như thế nào?**

**Bài tập 5:** Lấy số liệu của bài tập 2, giả định kế toán khai báo thuế của Công ty Hoàn Thịnh đã nộp tờ khai thuế tháng 10/2009 vào ngày 11/11/2009, đến ngày 29/11/2009 phát hiện đã kê khai hoá đơn mua vào 102992 ngày 26/10/2009 trùng 02 lần, dẫn đến số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ tăng thêm 2.387.379đ.

**Công ty Hoàn Thịnh điều chỉnh lại tờ khai thuế tháng 10/2009 đã nộp cho cơ quan thuế như thế nào?**

**Bài tập 6:** Tại Công ty CP Trung Lập, MST: 0305331662, địa chỉ 59 Cộng Hoà, P.04, Q. Tân Bình chuyên ngành sản xuất phần mềm và kinh doanh máy vi tính trong tháng 12/2009 (nộp thuế theo PP khấu trừ) có số liệu như sau:

#### **I. Mua vào**

1. Thanh toán tiền mua máy vi tính dùng cho bộ phận sản xuất phần mềm, số tiền 20.000.000 đồng, thuế GTGT 5%: 1.000.000 đồng, hoá đơn 456789, ký hiệu BE/2007T, ngày 01/12/2009, người bán: Công ty TNHH Mắt Bão, MST: 0302712571.
2. Thanh toán tiền mua máy Photocopy dùng cho bộ phận sản xuất phần mềm, số tiền 30.000.000 đồng, thuế GTGT 10%: 3.000.000 đồng, hoá đơn 111555, ký hiệu CE/2009T, ngày 04/12/2009, người bán: Công ty TNHH An Khởi, MST: 0303166477.

3. Thanh toán tiền mua máy Photocopy dùng cho bộ phận kinh doanh máy vi tính, số tiền 40.000.000 đồng, thuế GTGT 10%: 4.000.000 đồng, hoá đơn 222666, ký hiệu CE/2009T, ngày 06/12/2009, người bán: Công ty TNHH An Khởi, MST: 0303166477.
4. Thanh toán tiền mua 100 máy vi tính dùng để kinh doanh, số tiền 1 tỷ đồng, thuế GTGT 5%: 50 triệu đồng, hoá đơn 333777, ký hiệu DE/2007T, ngày 14/12/2009, người bán: Công ty TNHH Đức Bình, MST: 0303327928.
5. Thanh toán tiền điện, số tiền 5.000.000 đồng, thuế GTGT 10%: 500.000 đồng, hoá đơn 444888, ký hiệu GE/2007T, ngày 30/12/2009, người bán: Công ty Điện lực Tân Bình, MST: 0301011222.
6. Thanh toán thuê mặt bằng làm trụ sở Công ty, số tiền 10.000.000 đồng, thuế GTGT 10%: 1.000.000 đồng, hoá đơn 555999, ký hiệu FE/2007T, ngày 30/12/2009, người bán: Công ty cho thuê mặt bằng AFB, MST: 0302444555.

## II. Bán ra

1. Hoá đơn 18951, ngày 15/12/2009, mặt hàng: phần mềm kế toán, doanh số chưa thuế: 20.000.000 đồng, thuế GTGT: không chịu thuế; người mua: Công ty TNHH Bảo Thắng, MST: 0302588638;
2. Hoá đơn 18952, ngày 20/12/2009, mặt hàng: máy vi tính (5 máy), doanh số chưa thuế: 65.000.000 đồng, thuế GTGT: 3.250.000 đồng; người mua: Công ty TNHH Bảo Thắng, MST: 0302588638;
3. Hoá đơn 18953, ngày 22/12/2009, mặt hàng: Thiết kế Website, doanh số chưa thuế: 30.000.000 đồng, thuế GTGT: không chịu thuế; người mua: Công ty TNHH Anh Thịnh, MST: 0303550789;
4. Hoá đơn 18954, ngày 24/12/2009, mặt hàng: máy vi tính (50 máy), doanh số chưa thuế: 650.000.000 đồng, thuế GTGT: 32.500.000 đồng; người mua: Công ty TNHH Thịnh Phát, MST: 0303445678;

Biết rằng thuế GTGT còn được khấu trừ tháng 11/2009 chuyển sang là 10.000.000 đồng. Anh/chị hãy lập báo cáo thuế tháng 12/2009 của Công ty Trung Lập (Tờ khai 01/GTGT, Phụ lục 01-1-GTGT, 01-2/GTGT, **Phụ lục 01-4A/GTGT**)

Bài tập 7: Tại CSKD A (nộp thuế theo Phương pháp trực tiếp trên GTGT) mua bán máy photocopy, trong tháng 04/09 có số liệu như sau:

1. Mua vào 15 máy photo, trị giá chưa thuế GTGT 10trđ/máy, thuế GTGT: 1trđ/máy;
2. Mua Vpp: 2trđ, thuế 200.000đ;
3. Tiền điện, nước, dt phục vụ SXKD: 5trđ, thuế GTGT: 500.000đ;
4. Chi phí lương: 5trđ;
5. Chi phí khấu hao TSCĐ, CCDC: 3trđ;
6. Trong tháng bán ra 20 máy, trị giá 16trđ/máy (đã bao gồm thuế GTGT);

Hãy tính thuế GTGT, TNCN cơ sở phải nộp. Biết rằng: Tháng 03/09 còn tồn 10 máy photo, giá đã bao gồm thuế 9trđ/máy. Cơ sở hạch toán hàng tồn kho theo PP FIFO.

## Bài tập khai báo thuế TNDN

**Bài tập 1: Số liệu trong năm 2009 của Công ty Tín Nghĩa như sau**  
**Đvt: đồng.**

**A. Tình hình sản xuất, tiêu thụ:**

1. Sản xuất: 10.000SP
2. Xuất khẩu: 6.000SP, giá 35.000đ/SP, thuế XK 5%
3. Bán trong nước 3.000SP, giá chưa thuế GTGT 40.000đ/SP

**B. Chi phí SXKD trong kỳ**

**I. Chi phí SX**

1. Chi phí vật liệu trực tiếp 3.000đ/SP
2. Chi phí nhân công theo hợp đồng: 40 triệu
3. Chi phí khấu hao TSCĐ: 20 triệu
4. Chi phí điện, nước: 10 triệu

**II. Chi phí quản lý**

1. Tiền lương: 25 triệu
2. Điện, nước, điện thoại: 10 triệu
3. Thuế môn bài, lệ phí: 3 triệu

**III. Chi phí bán hàng**

1. Chi phí đồ dùng VP: 10 triệu, trong đó có 5 trđ không có hoá đơn.
2. Chi phí quảng cáo: 30 triệu

**IV. Chi phí TC**

- Vay 100 triệu đồng của Ông A, lãi suất 20%/năm, được biết lãi suất cơ bản NHNN công bố tại thời điểm vay là 8%/năm;

**V. Chi phí khác.**

1. Chi ủng hộ bảo lụt: 10 triệu;
2. Chi nộp phạt hành chính: 2 triệu;
3. Nộp tiền thuế truy thu và phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế: 10 triệu;
4. Chi phạt do vi phạm HDKT: 5 triệu.

**Yêu cầu :**

1. Biết rằng DN hạch toán hàng tồn kho theo PP FIFO. Hãy tính lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế TNDN và thuế TNDN phải nộp, biết rằng thuế suất thuế TNDN là 25%.

2. Lập tờ khai Quyết toán thuế TNDN năm 2009 của Công ty Tín Nghĩa (mẫu 03-1A/TNDN và 03/TNDN)

**Bài tập 2: Số liệu trong năm 2009 của Công ty Hoàn Đạt như sau**

**Đvt: đồng.**

**A. Tình hình sản xuất, tiêu thụ:**

4. Sản xuất: 15.000SP
5. Xuất khẩu: 6.000SP, giá 45.000đ/SP, thuế XK 5%
6. Bán trong nước 4.000SP, giá chưa thuế 50.000đ/SP

**B. Chi phí SXKD trong kỳ**

**I. Chi phí SX**

1. Chi phí vật liệu trực tiếp 5.000đ/SP
2. Chi phí nhân công theo hợp đồng: 60 triệu
3. Chi phí khấu hao TSCĐ: 30 triệu
4. Chi phí điện, nước: 10 triệu

## **II. Chi phí quản lý**

1. Tiền lương: 35 triệu
2. Điện, nước, điện thoại: 10 triệu
3. Thuế môn bài, lệ phí: 5 triệu
4. Chi phí trang phục: 10 triệu (cho 5 người – có hoá đơn tài chính)

## **III. Chi phí bán hàng**

1. Chi phí đồ dùng VP: 15 triệu
2. Chi phí quảng cáo: 40 triệu

## **IV. Chi phí tài chính**

1. Vay 200 triệu đồng của Ông A, lãi suất 24%/năm, được biết lãi suất cơ bản NHNN công bố tại thời điểm vay là 8%/năm.

## **V. Chi phí khác**

2. Chi ủng hộ bảo lụt: 10 triệu;
3. Chi nộp phạt hành chính: 2 triệu;
4. Nộp tiền thuế truy thu và phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế: 10 triệu.

Yêu cầu :

1. Biết rằng DN hạch toán hàng tồn kho theo PP FIFO. Hãy tính lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế TNDN và thuế TNDN phải nộp, biết rằng thuế suất thuế TNDN là 25%.

2. Lập tờ khai Quyết toán thuế TNDN năm 2009 của Công ty Hoàn Đạt (mẫu 03-1A/TNDN và 03/TNDN)

**Bài tập 3:** Trong năm 2010, Công TNHH XYZ có số liệu như sau:

### **A. Tình hình tồn kho đầu kỳ (TK 155):**

1. Số lượng: 4.000 SP
2. Giá thành đơn vị: 12.500 đ

### **B. Tình hình sản xuất trong kỳ**

1. Sản xuất nhập kho: 3.500 sp
2. Chi phí sx như sau:
  - Chi phí NVL trực tiếp: 9.000.000 đ (trong đó 1.000.000đ không có hoá đơn)
  - Chi phí nhân công theo HĐ: 10.000.000đ
  - Chi phí khấu hao TSCĐ: 8.000.000đ
  - Chi phí dịch vụ mua ngoài : 10.000.000đ

### **C. Chi phí**

1. Chi phí quản lý:
  - Chi phí tiền lương: 8.000.000đ
  - Điện, nước, đt : 3.000.000đ
  - Thuế môn bài : 2.000.000đ
  - Chi cho các sáng lập viên góp vốn thành lập Cty : 12.000.000đ
2. Chi phí bán hàng:
  - Chi phí tiền lương: 7.000.000đ



- Điện, nước, đt: 2.000.000đ
- Chi phí quảng cáo: 20.000.000đ

#### **D. Thu nhập và chi phí tài chính**

1. Thu nhập tài chính : Ngày 30/7/2010 khách hàng trả nợ 100.000USD, tỷ giá thực tế 18.000VND/USD; được biết đến ngày 31/12/2010, DN còn 50.000 USD tại quỹ, tỷ giá ngày 31/12/2010 là 20.000VND/USD

2. Chi phí tài chính: Vay 50 trđ của Ông A, lãi suất vay đã trả: 30%/năm, được biết lãi suất cơ bản NHNN công bố tại thời điểm vay là 8%/năm.

#### **E. Chi phí khác:**

- Chi nộp phạt vi phạm hành chính trong LV thuế : 5.000.000đ
- Chi tiền phạt do vi phạm HĐ : 5.000.000đ

#### **F. Thu nhập khác:**

- Thu lãi tiền gửi : 10.000.000đ
- Thu tiền phạt của đối tác do vi phạm HĐ : 10.000.000đ

#### **G. Doanh thu :**

1. Bán trong nước 4.000 sp, đơn giá chưa thuế 32.000đ/SP
2. Bán cho DN chế xuất: 3.000sp, giá 30.000đ/sp, thuế XK 2%

Yêu cầu:

1. Biết rằng DN hạch toán hàng tồn kho theo PP FIFO. Hãy tính lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế TNDN và thuế TNDN phải nộp, biết rằng thuế suất thuế TNDN là 25%.

2. Lập tờ khai Quyết toán thuế TNDN năm 2010 của Công ty XYZ (mẫu 03-1A/TNDN và 03/TNDN)

**Bài tập 4:** Tại Công ty TNHH ABC được Sở kế hoạch và đầu tư cấp giấy CNĐKKD ngày 15/11/2009, Trong tháng 11/2009 chưa phát sinh hoạt động mua bán. Trong tháng 12/2009 có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau:

1. Thu tiền góp vốn thành lập Cty: Ông Nguyễn Văn Tùng, 500trđ ; Bà Trần Thị Lan 500 trđ; Ông Nguyễn Văn Tèo, 200 trđ;
2. Cty vay của Ông Nguyễn Văn Tùng, là Giám đốc Công ty, số tiền 500 triệu đồng, lãi suất cho vay 3%/tháng, được biết lãi suất cho vay của Ngân hàng ACB tại thời điểm tháng 12/2009 là 24%/năm;
3. Ngày 01/12/2009, thanh toán tiền tư vấn thành lập công ty, hoá đơn 012345, ký hiệu AB/2009N, ngày 15/11/2009, số tiền 5.000.000 đồng, thuế GTGT 10%: 500.000 đồng;
4. Chi mua CCDC, hoá đơn 23456, ký hiệu BA/2007N, ngày 01/12/2009, số tiền 36.000.000 đồng (bàn ghế, tủ hồ sơ,...) phân bổ trong 12 tháng;
5. Ngày 05/12/2009, nhập khẩu lô hàng máy vi tính note book, số lượng 100 máy vi tính HP, trị giá theo hợp đồng và tờ khai Hải quan: 1 tỷ đồng, thuế nhập khẩu 100 triệu đồng, thuế GTGT phải nộp theo thông báo của Hải quan: 55 triệu đồng; đã thanh toán tiền cho người bán.
6. Ngày 06/12/2009, nộp thuế nhập khẩu và thuế GTGT, biên lai số BA/2009T, ngày 06/12/2009 theo thông báo ngày 05/12/2009 của cơ quan Hải quan;

7. Ngày 08/12/2009 thanh toán tiền điện, hoá đơn AA/2009T, số tiền 2.000.000 đồng, thuế GTGT 200.000 đồng;
  8. Ngày 09/12/2009, xuất bán 20 máy vi tính, giá bán 13.000.000 đồng/máy, thuế GTGT 5% : 650.000đ/máy; thu tiền mặt.
  9. Ngày 10/12/2009, thanh toán tiền thuê văn phòng tháng 12/2009, số tiền 10.000.000 đồng, có hợp đồng thuê nhà công chứng, có chữ ký của chủ nhà cho thuê trên phiếu chi do công ty lập, không có hoá đơn;
  10. Ngày 11/12/2009 nhập khẩu lô hàng máy vi tính 50 máy notebook, trị giá theo hợp đồng và tờ khai Hải quan: 525 triệu đồng, thuế nhập khẩu 52,5 triệu đồng, thuế GTGT phải nộp theo thông báo của Hải quan: 28,875 triệu đồng; đã thanh toán tiền cho người bán.
  11. Ngày 15/12/2009, xuất bán 120 máy vi tính, giá bán 13.500.000 đồng, thuế GTGT 5% : 675.000 đồng; đã thu tiền người mua;
  12. Ngày 20/12/2009, thanh toán tiền điện thoại, hoá đơn AA/2009N, ngày 15/12/2009, số tiền 3.000.000 đồng, thuế GTGT 300.000 đồng;
  13. Ngày 25/12/2009, thanh toán tiền thù lao cho 02 sáng lập viên góp vốn do tham gia hoạch định chiến lược phát triển công ty vào năm 2009, số tiền 10.000.000 đồng, có chữ ký của người nhận trên phiếu chi do công ty lập;
  14. Ngày 26/12/2009, chi cho 05 nhân viên tiền trang phục 2009, mỗi người 1.500.000 đồng/năm;
  15. Ngày 27/12/2009, chi ủng hộ lũ lụt 5.000.000 đồng;
  16. Ngày 27/12/2009, chi nộp thuế môn bài 2009 số tiền 2.000.000 đồng, tạm nộp thuế TNDN quý IV/2009, số tiền 5.000.000 đồng; nộp phạt về hành vi đăng ký thuế trễ hạn trên 20 ngày làm việc, số tiền 1.100.000 đồng;
  17. Lãi tiền gửi ngân hàng tháng 12/2009 (dựa vào sổ phụ ngân hàng ACB) 1.200.000 đồng;
  18. Ngày 28/12/2009, thanh toán tiền tiếp khách, hoá đơn số 456789, ngày 28/12/2009, ký hiệu AM/2009N, số tiền 5.000.000 đồng ;
  19. Ngày 28/12/2009, thanh toán tiền quảng cáo trên báo Tuổi trẻ, hoá đơn 000635, ngày 28/12/2009, ký hiệu AA/2009N, số tiền 20.000.000 đồng;
  20. Ngày 28/12/2009, thanh toán tiền sửa chữa văn phòng (bao gồm cả vật tư) 15.000.000 đồng, có hợp đồng, có chữ ký người nhận tiền trên phiếu chi, nhưng không có hoá đơn;
  21. Ngày 29/12/2009 thanh toán tiền lãi vay tháng 12/2009 cho Ông Nguyễn Văn Tùng, số tiền 15.000.000 đồng;
  22. Ngày 30/12/2009, thanh toán tiền lương T12/2009 cho nhân viên thử việc Nguyễn Văn Tèo, số tiền 3.000.000 đồng (công ty chưa ký hợp đồng lao động);
  23. Ngày 30/12/2009, thanh toán tiền lương cho 05 nhân viên (có ký HĐLĐ) theo bảng lương, bảng chấm công tháng 12/2009, số tiền 30.000.000 đồng;
  24. Trích khấu hao TSCĐ : 01 chiếc xe Accord, trị giá mua 600.000.000 đồng, khấu hao theo PP đường thẳng 10 năm, bắt đầu từ tháng 12/2009; phân bổ CCDC 3.000.000 đồng đưa vào chi phí bán hàng (có đầy đủ hoá đơn\_chứng từ);
  25. Ngày 30/12/2009, nộp thuế nhập khẩu và thuế GTGT hàng nhập khẩu của lô hàng NK ngày 11/12/2009, biên lai TA/2009H, số 78900, ngày 30/12/2009.
1. Biết rằng DN hạch toán hàng tồn kho theo PP bình quân gia quyền. Hãy tính lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế TNDN và thuế TNDN phải nộp trong năm 2009, biết

rằng thuế suất thuế TNDN là 25%. Cty chọn kỳ kế toán đầu tiên là : 15/11/2009 đến 31/12/2009.

2. Lập tờ khai Quyết toán thuế TNDN năm 2009 của Công ty ABC (mẫu 03-1A/TNDN và 03/TNDN)

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com